

# MBS NEWS

- 01. TIÊU ĐIỂM THỊ TRƯỜNG**
- 02. ĐIỂM TIN VỀ DOANH NGHIỆP**
- 03. DANH MỤC ĐẦU TƯ**

29/04/2026



PHÒNG DỊCH VỤ  
MÔI GIỚI KHÁCH  
HÀNG TỔ CHỨC  
(ICS)

# TIÊU ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

## THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA VÀ TIỀN TỆ

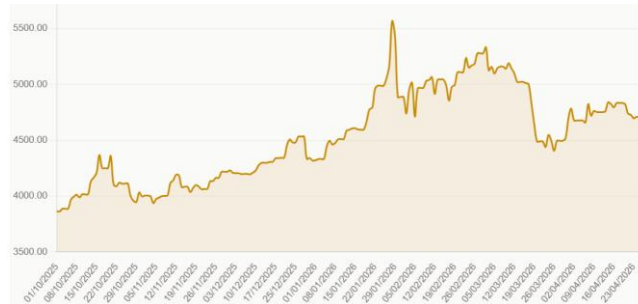
Thị trường hàng hóa  
Source: IFM, World bank, MBS – ICS dept

Mặt hàng	Giá (USD)	DoD (%)	YTD (%)	Unit
Vàng	4,591.3	-2.24%	6.29%	Ounce
Bạc	73.19	-3.61%	2.71%	Toz
Dầu WTI	99.93	3.69%	73.67%	Thùng
Dầu Brent	110.75	2.23%	82.00%	Thùng

Thị trường Ngoại tệ  
Source: Investing.com, MBS – ICS dept

	Giá	DoD (%)	YTD (%)
DXY	98.59	0.09%	0.17%
USD/VND	26,348	-0.04%	0.18%
USD/JPY	159.59	0.21%	1.86%
USD/CNY	6.8375	0.21%	-2.23%
EUR/USD	1.1714	-0.13%	-0.32%
GBP/USD	1.3491	-0.44%	0.07%

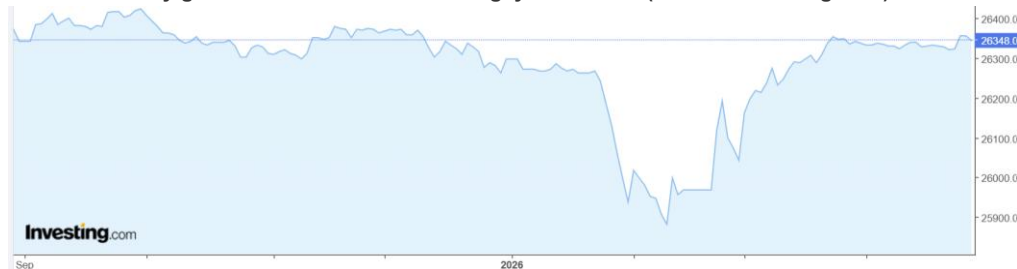
Giá vàng Thế giới trong 6 tháng gần đây (Source: thitruonghanghoa, Unit: USD/toz)



Giá Dầu Brent Thế giới trong 6 tháng gần đây (Source: thitruonghanghoa, Unit: USD/thùng)



Tỷ giá USD/VND từ 09/2025 đến ngày 28/04/2026 (Source: investing.com)



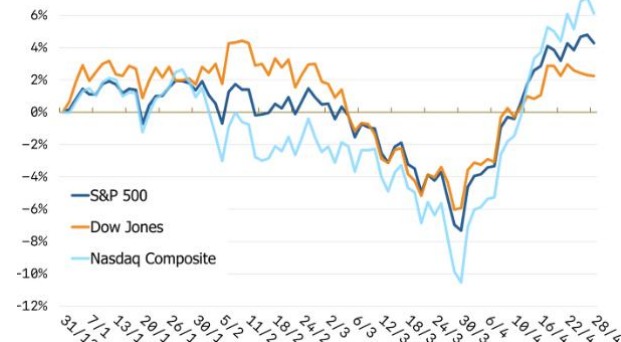
# TIÊU ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

## THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI NGÀY 28/04/2026

Markets	Index	Values	Point (+/-)	+/- DoD	+/- 1 Month	+/- 1 Year
Vietnam	VN-Index	1,875.84	22.55	1.22%	12.14%	52.91%
Vietnam	VN30	2,041.40	29.98	1.49%	12.07%	55.56%
Vietnam	HNX	249.44	2.51	1.00%	1.16%	17.97%
US	Dow Jones	49,141.93	25.86	0.05%	6.13%	22.16%
US	S&P 500 Index	7,138.80	35.11	0.49%	9.41%	29.12%
US	Nasdaq Composite	24,663.80	223.30	0.90%	14.26%	42.02%
EU	EURO STOXX 50	5,836.10	24.22	0.41%	5.30%	12.87%
UK	FTSE 100 UKX	10,332.79	11.70	0.11%	1.82%	22.09%
Germany	DAX	24,018.26	65.27	0.27%	5.90%	7.10%
Asia pacific	MSCI AC	257.51	1.04	0.40%	13.77%	39.39%
China	SHCOMP Index	4,078.64	7.71	0.19%	4.21%	24.03%
Japan	Nikkei 225	59,917.46	619.90	1.02%	12.26%	67.18%
Korea	KOSPI Index	6,641.02	25.99	0.39%	22.10%	160.55%
HongKong	Hang Seng Index	25,679.78	245.87	0.95%	2.92%	16.88%
Singapore	STI Index	4,887.69	5.04	0.10%	0.21%	28.23%
Malaysia	FBMKLCI Index	1,729.60	12.33	0.72%	0.99%	13.67%
Thailand	SET Index	1,480.20	1.07	0.07%	2.29%	26.39%
Indonesia	JCI Index	7,072.39	34.13	0.48%	0.35%	5.20%
Philippines	PCOMP Index	5,866.79	34.36	0.58%	1.78%	6.12%
Taiwan	TWSE Index	39,521.73	94.90	0.24%	19.36%	97.27%

### Thị trường chứng khoán Mỹ

Ngày 28/04, Thông tin về tình hình tài chính của OpenAI và giá dầu tăng cao đã khiến cổ phiếu bán dẫn bị bán tháo, các chỉ số chính của chứng khoán Mỹ đồng loạt giảm điểm.



### Thị trường chứng khoán Việt Nam (ngày 24/4)

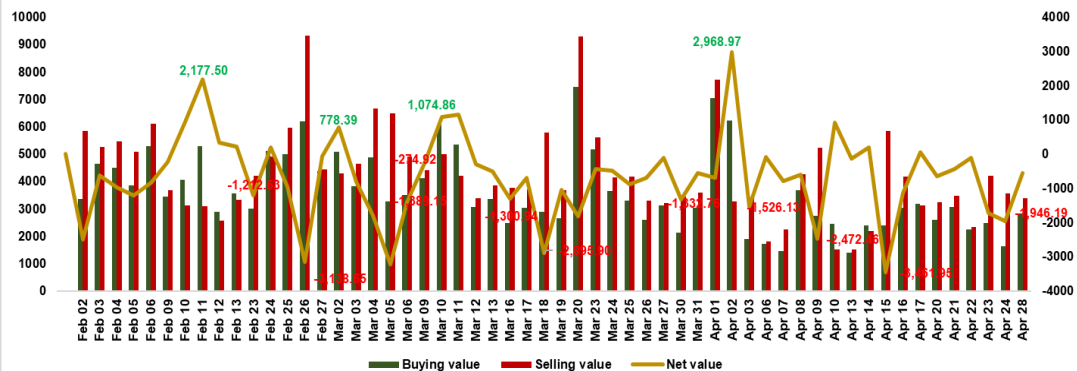
VN-Index đạt 1,875.84 tăng +22.55 điểm (+1.22%)  
 Thanh khoản toàn thị trường đạt 21,237 tỷ đồng, tăng +0.46% so với phiên trước đó và giảm -18.39% so với bình quân 10 ngày.  
 NĐT nước ngoài bán ròng 551.57 tỷ đồng, tập trung các mã FPT, VHM, SHB, VPB, ACB,...



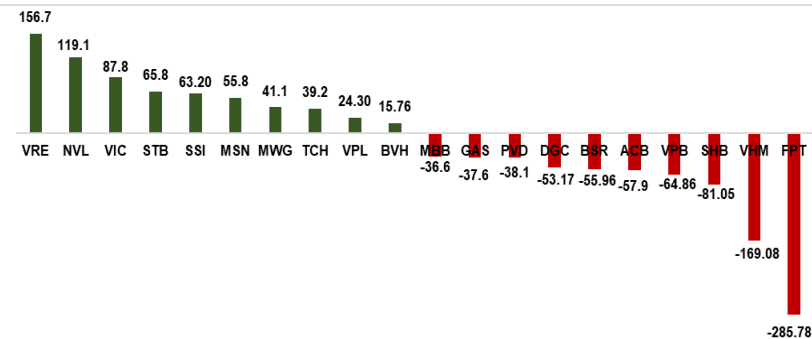
# TIÊU ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

## THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

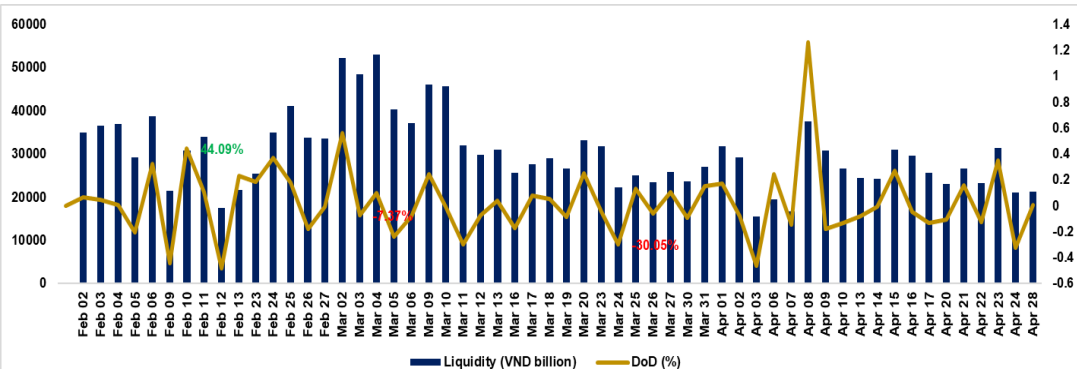
Giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài từ 01/02/2026 đến 28/04/2026  
(Source: Investing.com, MBS – ICS dept, Unit: VND billion)



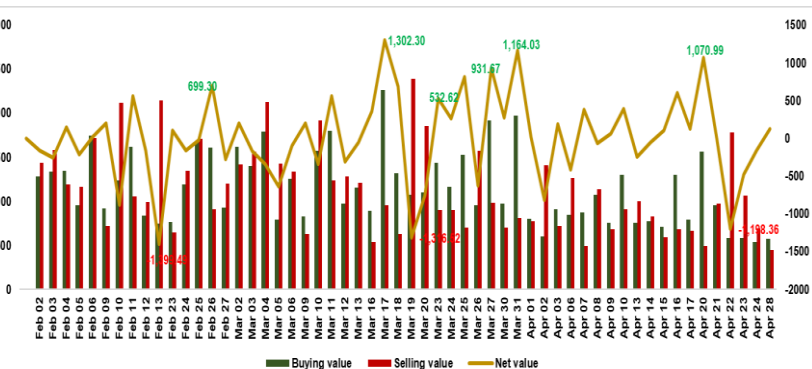
Top 10 cổ phiếu mua/bán của nhà đầu tư nước ngoài trong ngày 28/04/2026  
(Source: Investing.com, MBS – ICS dept, Unit: VND billion)



Giá trị giao dịch toàn thị trường từ 01/02/2026 đến 28/04/2026  
(Source: Investing.com, MBS – ICS dept)



Giá trị giao dịch của khối tự doanh từ 01/02/2026 đến 28/04/2026  
(Source: Investing.com, MBS – ICS dept, Unit: VND billion)



## SỰ KIỆN KINH TẾ TÀI CHÍNH ĐÁNG CHÚ Ý

Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
27/04	28/03	29/04	30/04	01/05	02/05
<b>China:</b> Lợi nhuận ngành Công nghiệp YTD	<b>Japan:</b> Tỷ lệ thất nghiệp tháng 3, Quyết định lãi suất của BOJ <b>US:</b> Chỉ số giá nhà tháng 2	<b>EU:</b> Niềm tin tiêu dùng tháng 4 <b>Canada:</b> Quyết định lãi suất của BOC	<b>US:</b> Quyết định lãi suất của FED, GDP Q1 <b>China:</b> PMI tháng 4 <b>EU:</b> Tỷ lệ thất nghiệp tháng 3, GDP Q1, Quyết định lãi suất của ECB	<b>US:</b> PMI tháng 4 <b>Japan:</b> CPI tháng 4	
04/05	05/05	06/05	07/05	08/05	09/05
<b>Vietnam:</b> PMI tháng 4	<b>US:</b> Cán cân Thương mại tháng 3, PMI tháng 4	<b>Vietnam:</b> FDI, Trade balance tháng 4		<b>US:</b> Tín dụng tiêu dùng tháng 3, tỷ lệ thất nghiệp tháng 4 <b>Japan:</b> PMI tháng 4	<b>China:</b> Cán cân Thương mại tháng 4
11/05	12/05	13/05	14/05	15/05	16/05
<b>China:</b> CPI, PPI tháng 4 <b>US:</b> Doanh số bán nhà tháng 4	<b>US:</b> CPI, PPI tháng 4		<b>US:</b> Doanh số bán lẻ tháng 4	<b>US:</b> Sản lượng công nghiệp tháng 4	

## **CTCP Cơ điện lạnh (REE - HOSE)**

### **KQKD Q1/2026:**

Doanh thu hợp nhất đạt 2,471 tỷ đồng, +19% yoy. Lợi nhuận gộp đạt 1,046 tỷ đồng, +10%, biên lợi nhuận gộp đạt hơn 42%.

Doanh thu hoạt động tài chính đạt 137 tỷ đồng, +24%, PBT đạt hơn 1,054 tỷ đồng (+17% yoy), PAT đạt ~ 939 tỷ đồng (+15% yoy), hoàn thành ~20% kế hoạch doanh thu và hơn 33% mục tiêu lợi nhuận cả năm 2026. PAT thuộc về cổ đông công ty mẹ đạt hơn 714 tỷ đồng, +17% yoy.

Kết quả tăng trưởng chủ yếu đến từ đóng góp tích cực của mảng nước, tăng thêm 24.6 tỷ đồng nhờ các đơn vị liên kết, cùng với mảng cơ điện lạnh khởi sắc, đóng góp thêm khoảng 23 tỷ đồng. Bên cạnh đó, mảng bất động sản cũng cải thiện so với cùng kỳ, khi tòa nhà E.Town 6 gia tăng tỷ lệ lấp đầy và doanh thu, hỗ trợ kết quả khối văn phòng cho thuê.

Tính đến ngày 31/3, tổng tài sản của REE đạt 40,741 tỷ đồng, -2% YTD. Nợ phải trả ở mức 15,800 tỷ đồng, +3%.

Vốn chủ sở hữu đạt ~ 24,941 tỷ đồng. Trong đó, vốn góp chủ sở hữu chiếm gần 22% tương đương với 5,417 tỷ đồng, PAT chưa phân phối đạt 14,267 tỷ đồng.

[Báo cáo tài chính - REE Corporation](#)

## **Tổng CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau (DCM - HOSE)**

### **KQKD Q1.2026:**

Doanh thu thuần đạt ~ 5,286 tỷ đồng, +55% yoy. Lợi nhuận gộp đạt 1,346 tỷ đồng, +52% yoy, biên lợi nhuận gộp ~ 25%.

PBT đạt hơn 878 tỷ đồng và PAT đạt 789 tỷ đồng, cùng +92% yoy. DCM hoàn thành ~30% kế hoạch doanh thu năm và ~ 67% mục tiêu lợi nhuận sau thuế cả năm 2026.

Tại thời điểm cuối Q1.2026, tổng tài sản của DCM đạt 18,852 tỷ đồng, +7% yoy. Trong cơ cấu tài sản, tiền và các khoản tương đương tiền (bao gồm tiền gửi) đạt gần 8,731 tỷ đồng, +14%, chủ yếu là tiền gửi ngân hàng. Hàng tồn kho đạt 4,665 tỷ đồng, tài sản cố định đạt 2,094 tỷ đồng, và các khoản phải thu ngắn hạn ở mức 1,503 tỷ đồng.

Vốn chủ sở hữu đạt 11,535 tỷ đồng. Trong đó, vốn góp của chủ sở hữu là 5,294 tỷ đồng, còn PAT chưa phân phối đạt 2,421 tỷ đồng.

[pvcfc.com.vn/Data/Sites/1/media/bao-cao-tai-chinh/2026/DCM-BCTC-hop-nhat-quy1-2026.pdf](http://pvcfc.com.vn/Data/Sites/1/media/bao-cao-tai-chinh/2026/DCM-BCTC-hop-nhat-quy1-2026.pdf)

## **Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB - HOSE)**

### **KQKD Q1.2026:**

Thu nhập lãi thuần +28% yoy, đạt ~ 3,197 tỷ đồng.

Các nguồn thu ngoài lãi của ngân hàng có phần kém sáng khi lãi thuần từ hoạt động dịch vụ - 41% yoy, đạt 248 tỷ đồng; lãi thuần từ kinh doanh ngoại hối -53% xuống 119 tỷ đồng.

Tổng thu nhập hoạt động của MSB ghi nhận ở mức 3,649 tỷ đồng, +12% yoy.

PBT +16% yoy, đạt ~1,890 tỷ đồng (hoàn thành 24% kế hoạch cả năm), PAT đạt 1,514 tỷ đồng, +20% yoy.

Tại thời điểm ngày 31/3/2026, tổng tài sản của MSB ghi nhận ở mức 412,911 tỷ đồng, +1.3% YTD. Trong đó, cho vay khách hàng tăng 4.6%, đạt 214,696 tỷ đồng. Tiền gửi khách hàng giảm 1.4% xuống 193,896 tỷ đồng.

Tổng dư nợ xấu của MSB cuối tháng 3/2026 là 5,711 tỷ đồng, +3.5% so với hồi cuối năm ngoái chủ yếu do nợ có khả năng mất vốn (nợ nhóm 5) của ngân hàng tăng 10% so với đầu kỳ lên 3,471 tỷ đồng. Dù vậy, tỉ lệ nợ xấu của ngân hàng đã giảm từ 2.69% năm trước về 2.66%.

[msb.com.vn/msb-website/2026/04/20260424-MSB-Bao-cao-tai-chinh-Hop-nhat-Quy-1-2026.pdf](http://msb.com.vn/msb-website/2026/04/20260424-MSB-Bao-cao-tai-chinh-Hop-nhat-Quy-1-2026.pdf)

## Tập đoàn Vingroup (VIC - HOSE)

### KQKD Q1.2026:

Tổng doanh thu thuần hợp nhất đạt 104,352 tỷ đồng, +24% yoy. Kết quả tăng trưởng chủ yếu đến từ sự cải thiện hoạt động ở mảng sản xuất công nghiệp và kinh doanh bất động sản. PAT hợp nhất đạt 5,611 tỷ đồng, +150% yoy và là mức cao kỷ lục. VIC hoàn thành ~ 22% mục tiêu doanh thu và 16% mục tiêu lợi nhuận cả năm 2026.

Tại ngày 31/03/2026, tổng tài sản của VIC ghi nhận mức 1,179 triệu tỷ đồng.

Ở khối Công nghệ – Công nghiệp, VinFast ghi nhận sản lượng bàn giao ô tô điện trong quý I/2026 đạt hơn 53,684 xe.

Đối với mảng xe máy điện, kết quả ghi nhận gần 143,136 xe được bàn giao trong quý, tăng gấp 3.9 lần yoy.

Tổng doanh số toàn cầu của VinFast trong quý đạt 58,577 xe, +61% yoy.

Ở lĩnh vực Thương mại – Dịch vụ, Vinhomes ghi nhận doanh thu quy đổi 71,500 tỷ đồng và PAT 25,600 tỷ đồng trong quý I/2026, lần lượt +271% và +866% yoy. Kết quả này đến từ tiến độ bàn giao dự án và một số thương vụ bán lô lớn tại các dự án như Vinhomes Ocean Park 2, 3 và Vinhomes Green Paradise Cần Giờ.

Vinhomes cũng chính thức ra mắt dự án Vinhomes Hải Vân Bay tại Đà Nẵng, với quy mô hơn 512 ha, nằm tại khu vực giao thoa giữa núi, rừng, biển và đèo. Đồng thời, doanh nghiệp dự kiến trong năm 2026 tiếp tục giới thiệu thêm các dự án như Vinhomes Global Gate Hạ Long (Quảng Ninh) và khu đô thị đại học quốc tế tại TP HCM.

Ở mảng du lịch – nghỉ dưỡng, Vinpearl ghi nhận kết quả tích cực trong bối cảnh lượng khách quốc tế đến Việt Nam trong quý I đạt 6.8 triệu lượt, +12.4% yoy và là mức cao nhất từng ghi nhận.

Trong lĩnh vực hạ tầng, đầu tháng 4, dự án tuyến đường sắt tốc độ cao Hà Nội – Quảng Ninh do VinSpeed làm chủ đầu tư đã chính thức khởi công. Dự án dự kiến sử dụng thể hệ tàu cao tốc mới cùng hệ thống thông tin, tín hiệu và thiết bị hiện đại do Siemens Mobility (Đức) cung cấp, đồng thời sẽ từng bước được chuyển giao công nghệ trong quá trình vận hành.

[28042026130916.pdf - Nam 2026 Bao cao tai chinh hop nhat giaua nien do Quy 1.pdf](#)

## LỊCH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2026

Mã CP	Sàn	Ngành	Ngày chốt quyền	Ngày thực hiện	Địa điểm tổ chức
HBC	UPCoM	Construction	26/05/2026	26/06/2026	Online
ASP	HOSE	Energy – Oil & Gas	25/05/2026	26/06/2026	
DRL	HOSE	Energy – Power	25/05/2026	30/06/2026	
SJD	HOSE	Energy – Power	21/05/2026		
SGN	HOSE	Logistics	19/05/2026		
PVS	HNX	Energy – Oil & Gas	18/05/2026	18/06/2026	Ho Chi Minh city
DRI	UPCoM	Rubber	18/05/2026	16/06/2026	
TNC	HOSE	Rubber	15/05/2026		
GVR	HOSE	Real estate – Industrial park	15/05/2026	17/06/2026	
NTC	HOSE	Real estate	11/05/2026	26/06/2026	Ho Chi Minh city
HTN	HOSE	Construction	08/05/2026		
QCG	HOSE	Agriculture	08/05/2026		
TIP	HOSE	Real estate – Industrial park	05/05/2026		
PGD	HOSE	Energy – Oil & Gas	05/05/2026	28/05/2026	
ITA	UPCoM	Real estate – Industrial park	04/05/2026		
SBH	UPCoM	Energy – Power	29/04/2026	18/06/2026	
RAL	HOSE	Consumer good	04/05/2026	Before 30/06/2026	Ha Noi city
GDA	UPCoM	Steel	29/04/2026		Ho Chi Minh city
BMI	HOSE	Insurance	29/04/2026		Ho Chi Minh city
NT2	HOSE	Energy – Power	24/04/2026	28/05/2026	Dong Nai Province

## LỊCH CHI TRẢ CỔ TỨC

Mã CP	Sàn	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày chốt quyền	Ngày thực hiện	Thông tin	Sự kiện
VIM	UPCoM	27/08/2026	28/08/2026	28/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Cổ tức bằng tiền mặt
SSC	HOSE	19/05/2026	20/05/2026	19/06/2026	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Cổ tức bằng tiền mặt
FMC	HOSE	11/05/2026	12/05/2026	20/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Cổ tức bằng tiền mặt
GEX	HOSE	05/05/2026	06/05/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 4:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
GEX	HOSE	05/05/2026	06/05/2026		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 5:1	Thưởng cổ phiếu
MDG	HOSE	05/05/2026	06/05/2026	05/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 600 đồng/CP	Cổ tức bằng tiền mặt
GEE	HOSE	05/05/2026	06/05/2026		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 4:3	Thưởng cổ phiếu
S55	HNX	04/05/2026	05/05/2026	20/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Cổ tức bằng tiền mặt
HSG	HOSE	04/05/2026	05/05/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:30	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
TIP	HOSE	04/05/2026	05/05/2026	15/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 200 đồng/CP	Cổ tức bằng tiền mặt
BVL	UPCoM	04/05/2026	05/05/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 5:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
TJC	HNX	29/04/2026	04/05/2026	19/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 9,000 đồng/CP	Cổ tức bằng tiền mặt
VIB	HOSE	29/04/2026	04/05/2026	03/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 900 đồng/CP	Cổ tức bằng tiền mặt

## DANH MỤC ĐẦU TƯ THÁNG 04 NĂM 2026

STT	Cổ phiếu	Vốn hóa (Tỷ VND)	Giá mục tiêu (VND)	Tiềm năng tăng giá	Tăng trưởng LN 2026	P/E 2026	P/B 2026	Luận điểm đầu tư
1	CTG	264,464	54,500	58.0%	19.4%	6.4	1.3	KQKD duy trì khả quan trong Q1/26. Có thể xuất hiện lợi nhuận đột biến từ việc thanh lý Vietinbank Tower. Định giá vẫn còn rẻ so với nhóm NH tương đương dù CLTS và hiệu quả sinh lời vượt trội. Nhu cầu gia tăng CAR hàm chứa các câu chuyện bán vốn trong tương lai.
2	VPB	207,075	41,600	55.8%	36.0%	6.3	1.0	Tăng trưởng tín dụng Q1/26 kỳ vọng đạt mức cao nhất ngành, có thể bù đắp mức giảm NIM. Lợi nhuận Q1/26 kỳ vọng tiếp tục bứt phá svck, kỳ vọng tăng khoảng 60% svck do mức nền thấp của cùng kỳ. LNTT cả năm kỳ vọng tăng trưởng trên 30% svck. Định giá ở mức thấp (1.2x), tương đương trung bình 3 năm và thấp hơn trung bình ngành.
3	FPT	126,060	114,000	52.0%	17.0%	11.7	2.3	Mức giá hiện tại tương ứng P/E 2026-27 11.1x, thấp hơn nhiều so với mức trung bình 5 năm (20.6x) trong khi duy trì tăng trưởng kép LN ròng 17.4% trong 2025-27. Định giá hiện tại cơ bản đã phản ánh một phần các rủi ro doanh nghiệp gặp phải, theo đó, rủi ro giảm giá không lớn, chúng tôi đặc biệt đề cao yếu tố định giá của FPT trong bối cảnh thị trường biến động khó lường. Tăng trưởng backlog vẫn duy trì tốt đạt 20% svck, mảng CNTT trong nước cũng có sự cải thiện rõ rệt khi nhà máy AI Factory tại Việt Nam hoạt động hiệu quả, tỷ lệ lấp đầy cao ~70-80% và đã hòa vốn từ T12/2025.
4	HPG	206,470	35,600	31.8%	31.0%	10.2	1.5	Giá thép có khả năng phục hồi ngay từ Q1/26 nhờ nhu cầu tiêu thụ tích cực và áp lực từ thép TQ hạ nhiệt. Mức định giá PE forward năm 2026 dự kiến 10.5 (thấp hơn mức 12.5 trong những chu kỳ tăng trưởng của ngành thép). PB hiện tại khoảng 1.6 (thấp hơn khoảng 20% so với mức trung bình của chu kỳ tăng trưởng). LN ròng trong Q1 và Q2/26 dự báo tăng trưởng 25% -30% svck nhờ sản lượng tăng trưởng dự báo khoảng 15% và biên LN gộp tiếp tục cải thiện khoảng 0.4 điểm % svck khi giá thép phục hồi.
5	PDR	16,564	20,400	23.6%	95.0%	12.3	1.1	Q1/2026, PDR sẽ nhận tiền 1900 tỷ VND từ việc bán cổ phần tại dự án Thuận An 1, đóng góp tích cực vào lợi nhuận tài chính của doanh nghiệp trong năm 2026. Dòng tiền cải thiện tạo điều kiện cho PDR liên tục mở rộng quỹ đất tại TP. HCM và Đồng Nai, đồng thời triển khai các dự án hiện tại (các phân khu khác tại Quy Nhơn Iconic, Thuận An 1&2, các dự án BT). Giá cổ phiếu đã điều chỉnh sâu kể từ đầu năm theo tâm lý chung của thị trường và ngành bất động sản khi lãi suất tăng cao, hiện tại đang được giao dịch ở mức gần với đáy năm 2025.
6	FOX	63,565	93,000	8.1%	14.0%	16.5	5.1	Ước tính tăng trưởng LN ròng Q1/26 đạt 15.4% svck, hỗ trợ bởi tăng giá cước thuê bao từ đầu năm và tiếp tục mở rộng thị phần nhờ các gói Combo Internet + dịch vụ gia tăng chất lượng. Về Bộ Công An giúp FOX tăng nguồn việc, mở ra không gian tăng trưởng dài hạn, đặc biệt từ chuỗi giá trị Trung tâm dữ liệu..

## DANH MỤC ĐẦU TƯ THÁNG 04 NĂM 2026

STT	Cổ phiếu	Vốn hóa (Tỷ VND)	Giá mục tiêu (VND)	Tiềm năng tăng giá	Tăng trưởng LN 2026	P/E 2026	P/B 2026	Luận điểm đầu tư
7	KBC	29,948	39,700	24.8%	8.0%	13.4	1.1	KBC được chấp thuận đầu tư nhiều dự án KCN và KĐT mới. KĐT Trảng Cát đạt được nhiều bước tiến quan trọng về pháp lý, đã hoàn thiện giấy phép đầu tư và tiền sử dụng đất. KBC đang san lấp và xây dựng cơ sở hạ tầng, dự kiến bán buôn 20 ha trong năm 2026-27. Đón đầu xu thế thu hút dòng vốn FDI vào lĩnh vực công nghệ cao, KBC mở rộng hợp tác với đối tác FDI mới, gần đây là dự án TT dữ liệu ứng dụng AI (SGI-HCM Campus) có vốn đầu tư khoảng 2 tỷ USD, dự kiến data center 12ha sẽ được đặt tại KCN Tân Phú Trung và hợp tác với CTP Invest Group triển khai 30 ha nhà xưởng tại KCN Trảng Duệ 3. Ngoài ra, KBC vẫn xúc tiến hợp tác với các đối tác công nghệ lớn như Luxshare, LG, Goertek,.....
8	MSN	108,154	109,000	43.4%	33.0%	20.8	2.8	Năm 2026 ghi nhận sự tăng trưởng ổn định từ mảng MCH khi nhận được sự hỗ trợ đặc lực từ việc đẩy mạnh được sản phẩm tiêu thụ theo quy mô mở cửa hàng mới của WCM cùng hệ thống phân phối đã đi vào ổn định. Bên cạnh đó, 2 mảng tiếp tục tăng trưởng vượt bậc là WCM (đến từ quy mô mở rộng cửa hàng) và MSR (hưởng lợi lớn từ căng thẳng địa chính trị, giúp cho giá bán tăng mạnh svck, trong bối cảnh sản lượng bán vẫn tốt). Tuy nhiên, mảng MML ước tính tăng trưởng 1 chữ số do biên LN gộp mảng heo thịt (heo chế biến) có thể ảnh hưởng trong năm nay do giá bán heo hơi không nhiều thuận lợi, giá TACN tăng cao. Cùng với thu nhập khả quan từ TCB, chúng tôi kỳ vọng LN ròng tăng trưởng 33% svck.
9	PC1	11,989	34,500	17.5%	-9.0%	12.6	1.7	Cổ phiếu thu hút được dòng tiền trong thời gian gần đây, trong bối cảnh Việt Nam đang có những điều chỉnh về quan điểm phát triển năng lượng, tập trung đẩy mạnh nguồn NLTT, bù đắp các rủi ro khó lường của điện khí. Với năng lực là nhà thầu EPC hàng đầu cũng đồng thời là nhà đầu tư điện NLTT, PC1 sẽ hưởng lợi lớn từ xu hướng này. Triển vọng tăng trưởng LN ròng Q1/26 tích cực với nhiều yếu tố hỗ trợ như 1) Bàn giao phần còn lại của dự án Tháp Vàng; 2) Giá Niken tăng ~10% svck trong Q1/26; 3) rủi ro lỗ tỷ giá hạ nhiệt. Nhìn sang 2026-28, doanh nghiệp cũng có nhiều mũi nhọn tăng trưởng đáng kể từ các dự án quy mô lớn như NLTT, BDS KCN.
10	DCM	25,941	54,800	14.2%	14.0%	11.7	2.1	Căng thẳng địa chính trị tiếp tục đẩy giá phân urea lên mức cao 600 USD/tấn sẽ là động lực tăng trưởng của DCM, đặc biệt khi DCM đã gia tăng sản lượng xuất khẩu từ năm 2025, và vụ Đông Xuân đi qua sẽ làm sụt giảm đôi phần sản lượng của DCM. Định giá hiện tại được đánh giá là vẫn còn dư địa tăng khi P/E đang ở mức 13.2, trong khi đó, giai đoạn giá urea tiệm cận vùng hiện tại vào giữa năm 2021 thì P/E của DCM ~14.x. Rủi ro: tình hình chiến sự hạ nhiệt khiến giá phân bón giảm mạnh sẽ làm tăng nguy cơ giảm giá của DCM.

## MBS | DISCLAIMER

Copyrights, ALL RIGHTS RESERVED. Authors have based this document on information from sources they believe to be reliable but which they have not independently verified. The views expressed in this report are those of the authors and not necessarily related, by any sense, to those of MBS. Neither any information nor comments were written for advertising purposes or recommendation to buy/sell any securities. No part of this publication may be reproduced, stored in a retrieval system, or transmitted, on any form or by any means, electronic, mechanical, photocopying recording, or otherwise, without the prior written permission of MBS.

## MB SECURITIES JSC (MBS)

MB Building, 21 Cat Linh street, O Cho Dua Ward, Ha Noi, Vietnam

Tel: +84 24 3726 2600

Email: [ICS2@mbs.com.vn](mailto:ICS2@mbs.com.vn)

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

## INSTITUTIONAL CLIENT SERVICES DEPARTMENT (ICS)



**Head of ICS Department**

*Nguyen Thi Quynh Thong, Olwena*

*Email: [thong.nguyenthiquynh@mbs.com.vn](mailto:thong.nguyenthiquynh@mbs.com.vn)*



**Ma Thu Hien**

**Trader**



**Dinh Kim Nhi**

**Trader**



**Pham Thi Hoai**

**Trader**



**Tang Tu Uyen**

**Trader**